

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH HƯNG YÊN
Số: 107/2022/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 25 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ L số 93/2022/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1987

SQ và nơi ở: Xóm B, xã K, huyện Đ, thành phố H Nội.

HKTT: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Đỗ Cửu Quốc, sinh năm 1975

STQ: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Hiện đang chấp hành án tại Đội 15, phân trại I, trại giam Nam H,

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Đỗ Ngọc H, sinh ngày 03/02/2012

Cháu Đỗ Đăng K, sinh ngày 04/02/2016

HKTT: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Xóm B, xã K, huyện Đ, thành phố H Nội.

Người đại diện hợp pháp của cháu H, cháu K: Chị L – là mẹ đẻ của các cháu.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2022.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Cửu Quốc.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về tình cảm vợ chồng:** Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Cửu Quốc.

*** Về con chung:** Chị L, anh Quốc xác định vợ chồng có 02 con chung cháu lớn tên Đỗ Ngọc H, sinh ngày 03/02/2012, cháu thứ hai Đỗ Đăng K, sinh ngày 04/02/2016. Chấp nhận sự thỏa thuận của chị L, anh K giao cả hai cháu Đỗ Ngọc H, sinh ngày 03/02/2012 và cháu Đỗ Đăng K, sinh ngày 04/02/2016 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Quốc cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Sau khi ly hôn anh Quốc không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung của vợ chồng, về nợ, về ruộng nông nghiệp, về công sức:** Chấp nhận sự tự nguyện của chị L, anh Quốc không đề nghị Tòa án đặt ra để giải quyết.

*** Về án phí:** Chấp nhận sự tự nguyện của chị L xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 11735 ngày 08/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, trả lại chị L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện V;
- UBND xã Kim Nỗ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm